

Bản án số: 248/2023/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Ông Nguyễn Văn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Huỳnh Minh T, tên gọi khác: Không ; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: 27/128 Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi sinh sống: Ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Huỳnh Kim Q và bà Nguyễn Thị Mỹ D; vợ Lê Thanh T1, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án; tiền sự: Không .

Nhân thân:

- Ngày 02/1/2013, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/11/2014 và đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/3/2013.

- Ngày 18/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 17/7/2017.

- Ngày 14/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Chấp hành xong hình phạt ngày 10/01/2020, đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/6/2020.

- Ngày 02/10/2021 bị Ủy ban nhân dân quận A Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ nhưng không có giấy phép theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Huỳnh Minh Tlà đối tượng nghiện ma túy từ tháng 6/2023. Vào khoảng 18 giờ 25 phút ngày 06/7/2023, Tgọi dịch vụ chạy xe mô tô Grab chở Từ phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực đường P thuộc phường B, quận P, thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy mục đích về sử dụng. Khi đến nơi, Tđưa cho T2 số tiền 500.000 đồng, T2 đưa cho T01 gói ma túy có kích thước 4,5cm x 2,5cm. Sau đó, Tcất giấu trong túi quần bên phải rồi đi xe khách về đến trạm thu phí L thuộc xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Khi đến nơi, Tgọi dịch vụ G1 mô tô, biển số 47P1-183.33, hiệu Honda Airblade do anh Nguyễn Quốc H làm chủ sở hữu chở T về nhà ở xã B, huyện L.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp G, xã B lực lượng Công an xã Byêu cầu anh H dừng xe kiểm tra hành chính. Lợi dụng lực lượng công an kiểm tra giấy tờ xe, T nhanh chóng lấy gói ma túy đã cất giấu trong túi quần ném xuống dưới đất rồi lấy chân phải giẫm lên nhằm mục đích để che giấu. Quá trình kiểm tra không phát hiện có vi phạm nên lực lượng Công an xã B đã cho cả hai đi. Sau khi anh H tiếp tục chở T đi thì Công an xã B phát hiện gói ma túy nêu trên tại vị trí T đứng lúc kiểm tra nên Công an đã tiến hành truy đuổi theo xe anh H đi được khoảng 800m thì lực lượng Công an đã đuổi bắt được T đưa về trụ sở Công an xã B để làm việc, T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 1451/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,0072 gam loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 227/CT-VKS-LT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn Mmức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 1451/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ

Đối với người đàn ông tên T2 có hành vi bán ma túy cho Huỳnh Minh Tnhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ltiếp tục điều tra, xác minh sau.

Đối với anh Nguyễn Quốc Hlà tài xế dịch vụ xe mô tô Gchở Tnhưng không biết Ttàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lkhông khởi tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LĐiều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LKiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng, bị cáo có mua ma túy của người tên T2(không rõ nhân thân lai lịch) số tiền 500.000 đồng, bị cáo để gói ma túy trong túi quần rồi đón xe về nhà vợ tại xã B, huyện Lbị cáo không quen biết gì người lái xe Grap chở bị cáo.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về ma túy, làm nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do có lối sống không lành mạnh và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà cố ý bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: .

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội.

Đối với người đàn ông tên T2 có hành vi bán ma túy cho Huỳnh Minh Tnhung không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ltiếp tục điều tra, xác minh sau theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 1451/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng KCông an tỉnh Đ

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh T 01(một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/7/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 1451/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng KCông an tỉnh Đ (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/11/2023).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Huỳnh Minh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên

